TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hnh phúc
Số: 594/2017/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 20 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 746/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị H -** sinh năm 1983
- *Bị đơn*: Anh **Đỗ Văn T -** sinh năm 1979

Cùng ĐKNKTT: Tổ 2, khu Y, phường Đ, TP.H, tỉnh Quảng Ninh;

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 746/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi pHm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời Hn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Anh chị có hai con chung là Đỗ Văn S – sinh ngày 09/6/2003 và Đỗ Thành T – sinh ngày 26/4/2014. Giao cả hai con chung Đỗ Văn S và Đỗ Thành T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con chung tròn mười tám tuổi; Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T và có quyền thăm nom các con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Phạm Thị H và anh Đỗ Văn T không có tài sản chung, anh chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị H đã nộp số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0002227 ngày 08/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Nay chị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường Đ, TP.H, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định